TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 12/2017/HSST Ngày 17tháng 11 năm 2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Chơ

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:

Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2017/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lò Thị X. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1957 tại xã A, huyện A1, tỉnh A2. HKTT và nơi ở: Bản A3, xã A, huyện A1, tỉnh A2. Trình độ học vấn: không biết chữ. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

- Con ông: Lò Văn H, Con bà: Lò Thị H1 (đã chết năm 2014).

Bị cáo có chồng: Phạm Mạnh H2 (đã chết năm 2005). Bị cáo có 03 con: nhỏ nhất sinh năm 1988, lớn nhất sinh năm 1979.

- Tiền án:

+ Tại bản án số 06/HSST ngày 26.2.2003 của TAND Mai Sơn xử phạt Lò Thị X 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

+ Tại bản án số 103/HSST ngày 22.11.2005 của TAND Mai Sơn xử phạt Lò Thị X 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

+ Tại bản án số 13/2009/HSST ngày 25.02.2009 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt Lò Thị X 7 năm 6 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2017, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Dương Cảnh Q. Địa chỉ: Tiểu khu A, huyện A1, tỉnh A2. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02.7.2017 Lò Thị X đem theo 400.000 VNĐ đi bộ từ nhà đến bản B, thuộc xã B1, huyện B2, tỉnh B3 để mua ma túy về bán kiếm lời. Đến đầu bản X gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không quen biết), X hỏi mua ma túy với giá 400.000 VNĐ và đưa tiền, người đàn ông cầm tiền và đưa cho X 01 gói được gói bằng mảnh ni lon mầu xanh, X kiểm tra thấy bên trong có 01 cục nén mầu trắng nghi là hêrôin X cầm lấy đi về đến địa phận thuộc bản Cầu Đường, X nghiền cục nén nghi là hêrôin vừa mua thành 17 phần, sau đó xé nhỏ mảnh li lon mầu xanh ban đầu gói số hêrôin vừa nghiền lại thành 17 gói. Về đến nhà X nhặt 01 lọ nhựa mầu trắng, cất 17 gói nghi là hêrôin vào, sau đó giấu dưới mái chuồng lợn của gia đình X. Đến 12 giờ 40 phút ngày 07.7.2017 Dương Cảnh Q đến hỏi mua 100.000 VNĐ hêrôin, X lấy 01 gói trong 17 gói hêrôin đã cất giấu bán cho Q với giá là 100.000 VNĐ, Q nói chưa có tiền sẽ trả cho X sau. X đồng ý rồi đi xuống bếp để đun nước, còn Q cầm lấy gói hêrôin dùng giấy bạc, bật lửa Q đem theo để sử dụng dưới hình thức hít. Khi Q sử dụng số hêrôin thì bị tổ công tác công an huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng nêu trên. Dương Cảnh Q và Lò Thị X đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Ngày 07.07.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút mẫu giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Thị X. Kết quả: Trọng lượng chất bột nén mầu trắng nghi là hêrôin thu giữ khi bắt quả tang Lò Thị X là: 1,026 gam, trích rút toàn bộ: 1,026 gam làm 16 mẫu ký hiệu từ M1 đến M16 để giám định. Vật chứng còn lại: 0 gam.

Ngày 10.07.2017 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ban hành bản Kết luận giám định số 717/KLMT, kết quả: *Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11, M12, M13, M14, M15, M16 là chất ma túy; Loại chất hêrôin. Tổng trọng lượng của mẫu gửi giám định là 1,026 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 1,026 gam; Loại chất hêrôin.*

Tại phiên toà bị cáo Lò Thị X đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Q đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 92/KSĐT-MT ngày 02/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Thị X về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Q đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Thị X phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:xử phạt bị cáo Lò Thị X từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong vật chứng vụ Lò Thị X mua bán trái phép chất ma túy bên trong chứa 01 lọ nhựa màu trắng có đường kính 2,5cm x 4,5 cm có nắp đậy, 01 bật lửa ga nhãn hiệu thống nhất, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém;

Trả lại cho Dương Cảnh Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS: 26B1-414.81, màu sơn nâu, số khung 182248, số máy 1482245, đá qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Lò Thị X tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Q đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo Lò Thị X thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Ngày 02/7/2017, X đã mua trái phép 400.000đ hê rô in nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 07/7/2017, bị cáo đã bán chịu cho Dương Cảnh Q 01 gói hê rô in với giá 100.000đ và đã bị tổ công tác công an huyện Mai

Sơn, tỉnh Sơn La bắt quả tang thu giữ 1,026 gam hê rô in. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 07/7/2017, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Thị X đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Trước lần phạm tội này bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích về tội cùng loại, lần phạm tội gần nhất là phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do cố ý. Như vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợprất nghiêm trọng. Do đó xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo là ông Lò Văn H là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thấy rằng, gia đình bị cáo không có tài sản riêng, tại sản không có gì có giá trị nên hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Toàn bộ số hê rô in còn lại sau khi trừ trích rút giám định, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 lọ nhựa màu trắng, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém đều là chất độc dược Nhà nước cấm lưu hành và là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream II, BKS 26B1-414.81 là chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của Dương Cảnh Q không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho Dương Cảnh Q.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Thị X khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không quen biết) ngày 02.7.2017 tại bản Cầu Đường, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, Sơn La để bán kiếm lời. Quá trình mua bán không ai biết, chứng kiến nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Đối với Dương Cảnh Q, mục đích Q mua ma túy để sử dụng. Bản thân Q không có tiền án tiền sự, ngay sau khi mua được ma túy Q đã sử dụng hết, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Q. Ngày 30.9.2017 Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La ban hành quyết định xử phạt hành chính số 35493 đối với Dương Cảnh Q bằng hình thức phạt tiền (750.000VNĐ).

Đối với hành vi của Dương Cảnh Q sau khi mua ma túy của Lò Thị X đã sử dụng tại nhà của X. Quá trình điều tra xác định X không biết việc Q sử dụng ma túy tại nhà của mình nên không cấu thành tội chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điều 198 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Thị X phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Thị X 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/7/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong vật chứng vụ Lò Thị X mua bán trái phép chất ma túy bên trong chứa 01 lọ nhựa màu trắng có đường kính 2,5cm x 4,5 cm có nắp đậy, 01 bật lửa ga nhãn hiệu thống nhất, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém;

Trả lại cho Dương Cảnh Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, BKS: 26B1-414.81, màu sơn nâu, số khung 182248, số máy 1482245, đá qua sử dụng.

3. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Lò Thị Chơ